

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CAO RAU VIỆT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CAO RAU VIỆT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: RAU VIET HIGH TECH JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: RAU VIET HTC.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107358599

3. Ngày thành lập: 16/03/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 18, ngõ 101, phố Ngô Xuân Quảng, Thị trấn Trâu Quỳ, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0961874077

Fax:

Email: congyrauviet@gmail.com

Website: rauviet.com.vn

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Trồng lúa	0111
2.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác Chi tiết: trồng ngô, lúa mì, lúa mạch, kê	0112
3.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
4.	Trồng cây mía	0114
5.	Trồng cây thuốc lá, thuốc lào	0115
6.	Trồng cây lấy sợi	0116
7.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
8.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
9.	Trồng cây ăn quả	0121
10.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
11.	Trồng cây điều	0123
12.	Trồng cây hồ tiêu	0124
13.	Trồng cây cao su	0125
14.	Trồng cây cà phê	0126
15.	Trồng cây chè	0127
16.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu	0128
17.	Trồng cây lâu năm khác Chi tiết: trồng cây dâu tằm, cây cau, cây trầu không	0129
18.	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp	0130
19.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
20.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161

21.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
22.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
23.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
24.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phân bón	4669
25.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
26.	Bán buôn gạo	4631
27.	Bán buôn thực phẩm	4632
28.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
29.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: tư vấn thiết kế cảnh quan	7110
30.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
31.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: tư vấn nông học, tư vấn về môi trường	7490(Chính)
32.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
33.	(Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 300.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM VĂN TRỊ	Thôn Vĩnh Trung, Xã Nam Hà, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	6.000	60.000.000	20,000	151730381	
			Tổng số	6.000	60.000.000	20,000		

2	NGUYỄN YÊN	Thôn An Cỗ Trung, Xã Thụy An, Huyện Thái Thụy, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	6.000	60.000.000	20,000	034091001780	
			Tổng số	6.000	60.000.000	20,000		
3	ĐÀM QUANG THẮNG	Phòng 301 nhà D8B, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	6.000	60.000.000	20,000	B5718423	
			Tổng số	6.000	60.000.000	20,000		
4	NGUYỄN QUẢNG NAM	Số 96, Phố Tây Sơn 2, Phường Thanh Bình, Thành phố Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	6.000	60.000.000	20,000	164516899	
			Tổng số	6.000	60.000.000	20,000		
5	HOÀNG ĐẠI DƯƠNG	Khu 3, đội 7, thôn Văn Lôi, Xã Tam Đồng, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	6.000	60.000.000	20,000	013383005	
			Tổng số	6.000	60.000.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN QUẢNG NAM

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 03/10/1994

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 164516899

Ngày cấp: 16/01/2012

Nơi cấp: Công an Tỉnh Ninh Bình

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 96, Phố Tây Sơn 2, Phường Thanh Bình, Thành phố Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 9, ngõ 72, Cửa Việt 2, Thị trấn Trâu Quỳ, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội